

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HSST
Ngày 21-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Kiều Thị Thắng.

Bà Hoàng Thị Hanh.

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh, Thư ký Toà án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên toà: Ông Tạ Việt Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế M, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1994; nơi cư trú: Thôn V, xã X, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Đỗ Thị Đ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (Có mặt).

Bị hại: Ông Phùng Văn L, sinh năm 1954, (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1953.

2. Chị Phùng Thị T, sinh năm 1980.

Đều cư trú: Thôn Q, xã T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện hợp pháp của chị Phùng Thị T: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1953.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Đ: Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Thôn HT, xã T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 08/7/2021, Nguyễn Thế M đi làm phụ xe bus số 01 tuyến S – VT đến trung tâm thương mại ML Plaza thuộc huyện ML, thành phố Hà Nội. M cùng với một số bạn bè, đồng nghiệp ăn sáng, uống rượu tại quán ăn ở gần trung tâm thương mại ML Plaza. Khoảng 9 giờ cùng ngày, M lên xe bus số 01 đi từ khu vực trung tâm thương mại ML Plaza về xã S, huyện VT thì hết ca làm việc. Khoảng 10 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28H1 – 286.45 đi trên đường Quốc lộ 2A, theo hướng từ huyện VT đi thành phố Y với vận tốc khoảng 45 – 50km/h. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn HT, xã T, huyện TD, M điều khiển xe mô tô bằng tay bên phải còn tay trái lấy điện thoại di động từ túi quần ra sử dụng. Do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, không giảm tốc độ nên xe mô tô do Nguyễn Thế M điều khiển đã đâm vào ông Phùng Văn L đang đi bộ ở phía trước cùng chiều làm ông L bị ngã đập đầu xuống đường. Hậu quả ông L bị thương nặng được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc nhưng do thương tích nặng nên ông L đã tử vong cùng ngày.

Tại kết luận giám định số 1685/KLGD-PC09-PY ngày 23/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Nguyên nhân chết của ông Phùng Văn L là do chấn thương sọ não.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn hồi 12 giờ 20 phút ngày 08/7/2021 xác định, nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Thế M là 0,422 mg/L. M không sử dụng ma túy hay chất kích thích nào khác.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 28H1 – 286.45; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28H1 – 286.45; 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Nguyễn Thế M; 01 đôi dép màu xám đã cũ; 01 áo cộc trắng; 01 quần cộc xanh đã cũ đều bị cắt rách. Xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1 – 286.45 và 01 giấy phép lái xe mô tô là tài sản và giấy tờ hợp pháp của Nguyễn Thế M; 01 đôi dép màu xám, 01 áo cộc trắng; 01 quần cộc xanh là tài sản của ông Phùng Văn L. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và đăng ký xe mô tô cho Nguyễn Thế M; trả lại cho gia đình ông L 01 đôi dép màu xám, 01 áo cộc trắng; 01 quần cộc xanh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thế M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 120.000.000đ (Gồm chi phí cấp cứu 5000.000 đồng, mai táng phí 40.000.000 đồng, tổn thất về tinh thần 75.000.000 đồng). Sau khi nhận tiền, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo M.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSTD ngày 06/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế M về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Thế M từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý phương tiện tạm giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thế M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thế M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm xe và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/7/2021, Nguyễn Thế M có giấy phép lái xe mô tô điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28H1 – 286.45 theo hướng từ thành phố VT đi thành phố Y với tốc độ khoảng 45 đến 50 km/h. Khi M điều khiển xe mô tô đến Km 39 +200 thuộc thôn HT, xã T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc thì M điều khiển xe mô tô bằng tay phải còn tay trái sử dụng điện thoại di động nên không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, không giảm tốc độ nên xe mô tô do M điều khiển đã đâm vào ông Phùng Văn L đang đi bộ cùng chiều ở phía trước làm ông L bị ngã đập đầu xuống đường. Hậu quả: Ông L được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc và tử vong cùng ngày.

Hành vi của Nguyễn Thế M điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép (0,422mg/l), khi điều khiển xe sử dụng điện thoại di động, không đảm bảo tốc độ, không chú ý quan sát phía trước cùng chiều dẫn đến gây tai nạn giao thông, hậu quả làm Phùng Văn L tử vong đã vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 5, khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại rượu bia; khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 12, điểm c khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ sửa đổi bổ sung năm 2019; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải và đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 8 luật Giao thông đường bộ quy định: “..8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định: “Tốc độ và khoảng cách...: Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...”

Điểm c khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ quy định về người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy: “3. Người điều khiển xe mô tô hai bánh...không được thực hiện các hành vi sau đây:...

c) Sử dụng ... điện thoại di động...”

Điều 5 Thông tư số 31 quy định: “Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau”:

1, ... có chướng ngại vật trên đường...

Điều 260 quy định: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây hiết hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây...

a) Làm chết người

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: ...

b. Trong tình trạng sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...”.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác, bị cáo được trang bị các kiến thức cơ bản về Luật Giao thông đường bộ, có Giấy phép lái xe, nhưng thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật, điều khiển phương tiện tham gia giao thông sử dụng điện thoại di động, nồng độ cồn vượt quá quy định nên dẫn đến hành vi phạm tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 120.000.000 đồng, tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong vụ án này, bị hại là ông Phùng Văn L cũng có lỗi một phần khi đi bộ không chú ý quan sát đi vào phần đường dành cho các phương tiện tham gia giao thông đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Vì vậy, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục, cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không phải lái xe. Vì vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình bị hại 120.000.000đ là hợp pháp. Nay đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Việc Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế M 01 xe mô tô biển kiểm soát 28H1 – 286.45 và đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28H1 – 286.45; trả lại cho gia đình bị hại 01 đôi dép màu xám, 01 áo cộc trắng; 01 quần cộc xanh đều là hợp pháp.

Đối với 01 giấy phép lái xe số /No: 260156008699 mang tên Nguyễn Thế M, đây là giấy tờ của bị cáo Nguyễn Thế M không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thế M 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thế M cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế M 01 giấy phép lái xe số /No: 260156008699 mang tên Nguyễn Thế M nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Thế M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TD;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Công an huyện TD;
- UBND xã X, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Tiến Dũng